



XÂY DỰNG TÌNH HUỐNG DẠY HỌC PHÁP LUẬT Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

NGUYỄN THỊ THANH MAI
Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Phổ thông

1. Vài nét về xây dựng tình huống trong dạy học pháp luật nói chung và dạy học pháp luật ở trường trung học phổ thông (THPT) Việt Nam nói riêng

Năm 1870, giáo sư Christopher Columbus Langdell lần đầu tiên đã đưa tình huống vào đào tạo sinh viên (SV) tại Khoa Luật, Đại học Harvard. Từ đó, dạy học theo tình huống đã được áp dụng một cách rộng rãi trong tất cả các cơ sở đào tạo luật ở Mỹ và phần lớn các nước theo hệ thống thông luật. Đồng thời, cách dạy học này cũng đã được du nhập sang các nước có hệ thống luật thành văn.

Khoảng 20 năm trở lại đây, tình huống đã được áp dụng vào dạy học/dàø tạo luật cho học sinh (HS), SV Việt Nam. Ở Việt Nam đã có một số công trình nghiên cứu về xây dựng tình huống pháp luật để sử dụng trong đào tạo cho SV ngành luật trong trường đại học. Tiêu biểu như công trình nghiên cứu của nhóm tác giả Lưu Bình Nhưỡng [1], Nguyễn Văn Tuyến và đồng nghiệp [2].

Tình huống dạy học pháp luật ở trường THPT không chỉ tạo cơ hội cho HS tiếp thu kiến thức pháp luật thuận lợi hơn mà điều quan trọng là hình thành và phát triển ở các em ý thức công dân trong việc thực hiện pháp luật. Mặt khác, thông qua tình huống trong dạy học pháp luật, HS còn được tạo cơ hội tự kiểm tra, đánh giá bản thân, đánh giá người khác về thực hiện pháp luật. Từ đó, HS tự điều chỉnh thái độ, hành vi của mình cho phù hợp với các chuẩn mực pháp luật. Việc sử dụng tình huống dạy học pháp luật còn có tác dụng tạo dư luận xã hội phê phán hành vi vi phạm pháp luật; đồng tình, ủng hộ, bảo vệ những người thực hiện đúng pháp luật, những người biết đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật.

Có thể nói, sử dụng tình huống có vai trò rất quan trọng trong việc dạy học pháp luật cho HS phổ thông nói chung, HS THPT nói riêng. Tuy nhiên hiện nay, chưa có ai nghiên cứu về xây dựng tình huống dạy học pháp luật ở trường phổ thông cũng như ở trường THPT.

2. Khái niệm tình huống và tình huống dạy học pháp luật

2.1. Tình huống

Đã có nhiều quan điểm về khái niệm "tình huống". Theo Từ điển Tiếng Việt, tình huống là sự diễn biến của tình hình về mặt cần đối phó. *Dự kiến hết mọi tình*

huống có thể xảy ra. Xử trí linh hoạt khi gặp những tình huống phức tạp, bất ngờ. Nội hàm định nghĩa này đã phản ánh bản chất của tình huống là những sự kiện, hiện tượng, vụ việc, điều kiện... cụ thể nào đó đang diễn ra cần con người phải ứng phó, xử lí.

Gần tương đồng với nghĩa của tình huống trong tiếng Việt, tiếng Anh có "case". Trong từ điển Anh – Việt thì *case* là *trường hợp, tình trạng, tình hình, điều kiện, hoàn cảnh liên quan đến người hoặc vật...* Khi chuyển nghĩa vào tiếng Việt thì "case" được đa số dịch giả dùng với nghĩa là *trường hợp, hoàn cảnh*. Khá nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đã dùng "case" cùng nghĩa với tình huống trong tiếng Việt.

Phan Thế Sủng, Lưu Xuân Mới cho rằng: "Tình huống là những sự kiện, vụ việc, hoàn cảnh có vấn đề... nảy sinh trong hoạt động và quan hệ giữa con người với tự nhiên, xã hội, giữa con người với con người buộc người ta phải giải quyết, ứng phó, xử lí kịp thời nhằm đưa các hoạt động và các quan hệ có chứa đựng trạng thái có vấn đề bức xúc đó trở lại ổn định và tiếp tục phát triển" [3].

Theo Boehrer, thì: "Case là một câu chuyện, có cốt truyện và nhân vật, liên hệ đến một hoàn cảnh cụ thể, từ góc độ cá nhân hay nhóm, và thường là hành động chưa hoàn chỉnh. Đó là một câu chuyện cụ thể và chi tiết, chuyển nét sống động và phức tạp của đời thực vào lớp học" [4].

Qua tổng hợp các quan niệm trên, chúng ta thấy chưa có sự thống nhất về tình huống, tựu trung có hai quan niệm:

- Tình huống là những sự kiện, vụ việc, điều kiện, trường hợp, hoàn cảnh, ... có tính khách quan, đòi hỏi con người phải ứng phó, xử lí kịp thời.

- Tình huống là một câu chuyện, có cốt truyện và nhân vật, liên hệ đến một hoàn cảnh cụ thể.

Tuy nhiên, có những điểm chung nhất trong các quan điểm nêu trên về tình huống, đó là:

- Tình huống chứa đựng yếu tố thực;
- Tình huống dù là sự kiện, hiện tượng, vụ việc, điều kiện... hay câu chuyện thì chúng cũng thuộc hoàn cảnh, tức là tổng thể nói chung những nhân tố bên ngoài thúc đẩy con người ứng phó, giải quyết.

Qua đó, có thể hiểu tình huống là những sự kiện, hiện tượng, vụ việc, điều kiện, hoàn cảnh, trường hợp... có thật. Các yếu cầu ứng phó, xử lí phải xuất

phát từ tính khách quan của tình huống (kể cả trong các tình huống mô phỏng hiện thực).

Từ sự phân tích trên, có thể xác định: *Tình huống là những sự kiện, hiện tượng, vụ việc, điều kiện, trường hợp, hoàn cảnh... đang diễn ra cần con người ứng phó, giải quyết.*

2.2. Tình huống dạy học pháp luật

Qua nghiên cứu cơ sở lý luận về tình huống và tình huống dạy học pháp luật, chúng tôi xác định ba vấn đề nòng cốt của tình huống dạy học pháp luật:

- *Thứ nhất*: Tình huống sử dụng trong dạy học pháp luật là phương tiện để dạy học;

- *Thứ hai*: Tình huống dạy học pháp luật là những sự kiện, hiện tượng, vụ việc, điều kiện, trường hợp, hoàn cảnh... liên quan đến pháp luật đang diễn ra, hoặc là tình huống được người dạy mô phỏng từ chất liệu thực tế (các sự kiện, hiện tượng, vụ việc, điều kiện, trường hợp, hoàn cảnh,... có thật);

- *Thứ ba*: Tình huống dạy học pháp luật cần sử dụng công của nhà sư phạm để thiết kế, tổ chức sử dụng trong dạy học để đạt mục tiêu nào đó.

Từ đó, có thể quan niệm tình huống dạy học pháp luật là *những sự kiện, hiện tượng, vụ việc, điều kiện, trường hợp, hoàn cảnh... liên quan đến pháp luật đang diễn ra, hoặc là tình huống được người dạy mô phỏng từ chất liệu thực tế, có những mối liên hệ nhất định đối với kinh nghiệm trong quá khứ và kinh nghiệm đang được huy động lúc đó của người học, được tổ chức sư phạm nhằm đạt mục tiêu dạy học pháp luật đã đề ra.*

3. Vài nét về thực trạng xây dựng tình huống dạy học pháp luật ở trường THPT

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát 239 giáo viên (GV) cốt cán môn Giáo dục công dân (GDCD) và cán bộ quản lý chuyên môn (thực hiện trong đợt tập huấn GV cốt cán môn GDCD, cấp trung ương, hè 2008), kết quả như sau:

- Một số khá lớn GV (71,70%) thường xuyên sử dụng tình huống dạy học pháp luật có sẵn; chỉ có 28,55% số GV thường xuyên tự xây dựng tình huống dạy học pháp luật và còn 6,40% số GV chưa bao giờ tự xây dựng tình huống dạy học pháp luật. Rõ ràng, đây là một thực trạng cần quan tâm nghiên cứu để đưa ra giải pháp nâng cao năng lực cho giáo viên có thể tự xây dựng tình huống dạy học pháp luật.

- Để tìm hiểu kinh nghiệm xây dựng tình huống của GV, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi: *Hãy cho biết tóm tắt quy trình (các bước) xây dựng tình huống dạy học pháp luật của thầy/cô.* Kết quả có 12/239 GV trả lời câu hỏi này. Khi được phỏng vấn, một số GV trả lời không tự tin về các bước xây dựng tình huống của mình, có 56 GV trả lời qua phiếu: Chưa nắm rõ các bước xây dựng tình huống.

4. Tiêu chí và quy trình xây dựng tình huống dạy học pháp luật ở trường THPT

4.1. Tiêu chí để xây dựng một tình huống dạy học pháp luật

- Các tiêu chí định hướng nội dung tình huống

- Tình huống phải phù hợp với mục tiêu dạy học của môn học, bài học;

- Tình huống phải có nguồn gốc thực, phần cuối tình huống được đặt trong tình thế khó xử cần ứng phó, giải quyết;

- Câu hỏi nghiên cứu có tính gợi mở nhiều hướng giải quyết hơn là yêu cầu có tính áp đặt;

- Phần mô tả tình huống và câu hỏi nghiên cứu phải tương thích;

- Tình huống cần phù hợp với trình độ nhận thức, tâm - sinh lí của HS;

- Tình huống phải có tính phổ biến về mặt pháp luật;

- Tình huống phải có tính ổn định tương đối (không chứa đựng những quy định pháp luật cụ thể, có tính định lượng).

- Các tiêu chí định hướng hình thức tình huống

- Từ ngữ sử dụng trong tình huống phải dễ hiểu, có tính phổ biến, có khả năng gây hứng thú với HS;

- Tình huống phải được viết ngắn gọn, rõ ràng, chính xác và một nghĩa.

4.2. Quy trình xây dựng tình huống dạy học pháp luật

Quy trình xây dựng một tình huống dạy học pháp luật gồm 3 giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1. Chuẩn bị xây dựng tình huống, với các bước:

- Xác định chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ để xây dựng tình huống;

- Lập kế hoạch xây dựng tình huống;

- Thu thập, lựa chọn thông tin cho viết tình huống.

Giai đoạn 2. Xây dựng tình huống, gồm:

- * Viết tình huống

- Viết phác thảo tình huống (viết nháp).

- Viết chi tiết tình huống, cụ thể:

- + Phần mô tả tình huống: Từ những dữ liệu liên quan, mô tả các sự kiện, các tình tiết và các nhân vật mà tình huống nghiên cứu;

- + Câu hỏi nghiên cứu tình huống: Sau khi mô tả tình huống hãy lên danh mục những câu hỏi để giải quyết tình huống. Khi đưa ra câu hỏi, không nên hạn chế các khả năng lí giải tình huống; đồng thời cũng không nên có câu hỏi lái cuộc thảo luận tình huống vào đường hẹp.

- * Tự kiểm tra tình huống và chỉnh sửa

Người viết tình huống cần đổi chiều với các tiêu chí xây dựng tình huống để kiểm tra xem tình huống



vừa viết có đạt yêu cầu về nội dung và hình thức của một tình huống không. Nếu thấy tình huống chưa đạt yêu cầu ở tiêu chí nào thì cần chỉnh sửa.

* *Làm đáp án cho tình huống*

Tiếp theo người viết tình huống làm đáp án, tự trả lời các câu hỏi mà tình huống đặt ra xem tình huống có đạt mục tiêu đã đề ra không và chỉnh sửa đáp án nếu thấy cần.

Giai đoạn 3. Hoàn thiện tình huống, gồm các bước:

* *Sử dụng thử tình huống/hỏi ý kiến đồng nghiệp*

Có thể sử dụng thử tình huống trong các tiết dạy học trên lớp và trong giờ kiểm tra 1 tiết để kiểm chứng tình huống với đáp án đã xây dựng; hoặc có thể thay sử dụng thử tình huống bằng việc hỏi ý kiến đồng nghiệp,... sau khi viết tình huống để đảm bảo tính khách quan và chất lượng của tình huống.

* *Hoàn thiện tình huống*

- Dùng thử tình huống hoặc hỏi ý kiến đồng nghiệp.
- Sửa chữa để hoàn thiện tình huống.

Với nghiên cứu này, chúng tôi hy vọng sẽ góp một phần nào đó vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng tình huống dạy học pháp luật ở trường THPT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lưu Bình Nhưỡng (Chủ nhiệm), *Nghiên cứu áp dụng phương pháp tình huống trong hoạt động giảng dạy các môn học của Khoa Pháp luật kinh tế - Đề tài cấp trường của Trường Đại học Luật Hà Nội*, 2003.

2. Nguyễn Văn Tuyến (Chủ nhiệm), *Xây dựng và sử dụng tình huống pháp luật trong giảng dạy luật học - Đề tài cấp trường của Trường Đại học Luật Hà Nội*, 2003.

3. Phan Thế Súng, Lưu Xuân Mới, *Tình huống và cách ứng xử tình huống trong quản lý giáo dục*, NXBQG, Hà Nội, 2000.

4. Boehrer, j. (1995). How to teach a case, *Kennedy School of Government Case Programme*, Case No C18-95-1285.0 available from <http://www.ksgcase.harvard.edu>.

SUMMARY

The author sketches the status of legal teaching in upper secondary schools based on the survey of 239 teachers and professional in Civic education and proposes criteria for case building in legal teaching in upper secondary schools.

MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM... (Tiếp theo trang 8)

pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; cách thức đánh giá kết quả giáo dục) phù hợp với Luật Giáo dục (2005). Để soạn thảo bộ chương trình này, trong 11 năm liên tục (1991-2002) Bộ GD&ĐT đã chỉ đạo Viện Khoa học Giáo dục nghiên cứu những vấn đề liên quan đến đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, đánh giá kết quả học tập; xây dựng chuẩn kiến thức, kỹ năng; thiết lập quan hệ giữa tính pháp lý, tính thống nhất và sự vận dụng linh hoạt chương trình giáo dục quốc gia theo đặc điểm địa phương, đặc điểm đối tượng HS;...

Khi soạn thảo chương trình và biên soạn SGK của GDPT, Bộ GD&ĐT đã tập hợp được hàng trăm nhà khoa học, nhà giáo ở trung ương và địa phương cùng tham gia,... Để đáp ứng nhu cầu phát triển năng lực học tập của từng đối tượng học sinh, ngoài chương trình các môn học "bắt buộc" còn có chương trình các môn học và hoạt động giáo dục tự chọn (không bắt buộc hoặc bắt buộc) ở từng cấp học.

- Đã biên soạn, thử nghiệm (ít nhất là 1 lượt, nhiều nhất là 3 lượt) bộ SGK kiểu mới từ lớp 1 đến lớp 12. Đã bước đầu thay đổi quan niệm về SGK: SGK là tài liệu chủ yếu (nhưng không duy nhất, không phải là "pháp lệnh") để hỗ trợ giáo viên tổ chức, hướng dẫn học sinh hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Do đó, nội dung, hình thức, kích thước, cách sử dụng SGK đã có nhiều thay đổi; góp phần thay đổi quan niệm "máy móc", "cứng nhắc" về SGK. Những ý tưởng đổi mới về SGK đều đã được giới thiệu trong một số "sách hướng dẫn dạy học cho GV" gọi tắt là SGV. Cùng với SGK, SGV, còn có bộ đồ dùng dạy của GV và bộ đồ dùng học của HS để tăng cường các hoạt động thực hành trong dạy học.

(Còn nữa)

SUMMARY

This article presents some lessons from the previous 4 school education reforms: 1950, 1956, 1981 and 2002.